

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ TP. HỒ CHÍ MINH

ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC

1. THÔNG TIN CHUNG VỀ MÔN HỌC

- 1.1. Tên môn học:** LOGIC HỌC Mã MH: ACCO1201
1.2. Khoa/Ban phụ trách: Công nghệ Thông tin
1.3. Số tín chỉ: 02 TC (02 LT, 0 TH)

2. MÔ TẢ MÔN HỌC

Môn học này nhằm trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về:

- Logic học, quá trình nhận thức của con người, quy luật logic của tư duy, tính đúng đắn về hình thức của lập luận, sự hình thành và phát triển của logic học.
- Những quy luật cơ bản của tư duy.
- Khái niệm là gì? quá trình hình thành khái niệm, cấu trúc logic của khái niệm, phân loại khái niệm, quan hệ giữa các khái niệm, mở rộng và thu hẹp khái niệm, định nghĩa và phân chia khái niệm.
- Phán đoán là gì? Cấu trúc, phân loại, chuyển hoán của phán đoán.
- Suy luận là gì? Các hình thức của suy luận trực tiếp, suy luận gián tiếp. Biết dùng luận cứ, lập luận để chứng minh hay bác bỏ một luận đề, hiểu được thế nào là ngụy biện và nghịch lý.

3. MỤC TIÊU MÔN HỌC

3.1. Mục tiêu chung:

Học xong môn học này sinh viên phải biết cấu trúc, phân loại một khái niệm, đồng thời biết vận dụng các quy luật của logic, phán đoán, suy luận, dùng luận cứ, lập luận để chứng minh hay bác bỏ luận đề, hiểu được thế nào là ngụy biện và nghịch lý trong thực tế của cuộc sống.

3.2. Mục tiêu cụ thể:

3.2.1 Kiến thức:

- Khái quát về Logic học
- Những quy luật cơ bản của tư duy
- Khái niệm
- Phán đoán
- Suy luận
- Chứng minh -Bác bỏ - Ngụy biện

3.2.2 Kỹ năng:

- Nắm vững các khái niệm, quy tắc suy của suy luận
- Áp dụng lý thuyết đã học vào các tình huống cụ thể

3.2.3 Thái độ:

- Nhận thức được tầm quan trọng và vị trí của môn học.
- Nhận thức đầy đủ về ý nghĩa của từng nội dung của môn học.
- Ý thức về Logic học biết vận dụng trong thực tế.

4. NỘI DUNG CHI TIẾT MÔN HỌC

S T T	CHƯƠNG	MỤC TIÊU	MỤC, TIỂU MỤC	SỐ TIẾ T LT	TÀI LIỆU TỰ HỌC
1	Chương 1: Khái niệm về Logic học	Sinh viên phải biết Logic học là khoa học nghiên cứu về các quy luật và hình thức tư duy hướng vào việc nhận thức đúng đắn của hiện thực khách quan – Logic học là gì? – Quá trình nhận thức là từ trực quan sinh động (cảm tính) đến tư duy trừu tượng (lý tính). – Các quy luật của Logic và tính đúng đắn của lập luận – Sự hình thành và phát triển của Logic học	1.1 Tư duy – Định nghĩa – Tư duy logic 1.2 Vấn đề về thuật ngữ logic – Về nguồn gốc – Về ý nghĩa 1.3 Logic học – Định nghĩa – Logic hình thức – Logic biện chứng 1.4 Công dụng của Logic học 1.5 Sơ lược lịch sử Logic học – Thời cổ đại – Thời phục hưng đến cận đại (XVI – XIX) – Thời hiện đại	4.5	[1][2]

S T T	CHƯƠNG	MỤC TIÊU	MỤC, TIỂU MỤC	SỐ TIẾ T LT	TÀI LIỆU TỰ HỌC
2	Chương 2: Những quy luật cơ bản của tư duy	Sinh viên phải hiểu và biết vận dụng được những quy luật cơ bản của tư duy gồm các nội dung sau: – Quy luật đồng nhất – Quy luật phi mâu thuẫn – Quy luật triệt tam – Quy luật lý do đầy đủ	2.1 Quy luật đồng nhất – Phát biểu quy luật đồng nhất – Những vi phạm quy luật đồng nhất 2.2 Quy luật phi mâu thuẫn 2.3 Quy luật triệt tam 2.4 Quy luật lý do đầy đủ	4.5	[1][2]
3	Chương 3: Khái niệm	Sinh viên phải hiểu khái niệm bao gồm các nội dung sau: – Khái niệm là gì? – Quá trình hình thành một khái niệm. – Quan hệ giữa các khái niệm – Cấu trúc Logic của khái niệm. – Phân loại các khái niệm.	3.1 Khái quát về Khái niệm – Định nghĩa – Nội hàm và ngoại diên của khái niệm – Quan hệ giữa các khái niệm – Khái niệm và từ 3.2 Những thao tác Logic đối với khái niệm – Định nghĩa khái niệm – Phân chia khái niệm	4.5	[1][2]
4	Chương 4: Phán đoán	Sinh viên phải hiểu và áp dụng được phán đoán gồm các nội dung sau: – Phán đoán là gì?	4.1 Khái quát Phán đoán – Định nghĩa – Tính đúng, sai của phán đoán – Phán đoán và câu	4.5	[1][2]

S T T	CHƯƠNG	MỤC TIÊU	MỤC, TIỂU MỤC	SỐ TIẾ T LT	TÀI LIỆU TỰ HỌC
		<ul style="list-style-type: none"> – Cấu trúc của phán đoán – Phán đoán và câu – Phân loại phán đoán – Chuyển hoán phán đoán – Ngoại diên của chủ từ và thuộc từ trong phán đoán – Mối liên hệ giữa các phán đoán – Chuẩn hoá phán đoán – Phán đoán giả định 	<p>4.2 Các loại phán đoán.</p> <ul style="list-style-type: none"> – Phán đoán đơn <ul style="list-style-type: none"> ▪ Cấu trúc Logic của phán đoán đơn ▪ Phân loại phán đoán đơn ▪ Quan hệ giữa các phán đoán A, I, E, O – Phán đoán phức hợp <ul style="list-style-type: none"> ▪ Phán đoán có điều kiện ▪ Phán đoán lựa chọn (phép tuyển) ▪ Phán đoán liên kết (phép hội) 		
5	Chương 5: Suy luận	<p>Sinh viên phải hiểu và biết áp dụng được các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> – Suy luận là gì? – Suy luận diễn dịch. – Suy luận quy nạp 	<p>5.1 Khái quát Suy luận</p> <ul style="list-style-type: none"> – Định nghĩa – Cấu trúc Logic của suy luận <p>5.2 Các loại suy luận</p> <ul style="list-style-type: none"> – Suy luận diễn dịch – Suy luận quy nạp 	4.5	[1][2]
6	Chương 6: Chứng minh, bác bỏ, ngụ biện	<p>Sinh viên phải hiểu và biết áp dụng được các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> – Đặc trưng của chứng minh. 	<p>6.1 Chứng minh</p> <ul style="list-style-type: none"> – Định nghĩa – Cấu trúc – Các phương pháp chứng minh 	4.5	[1][2]

S T T	CHƯƠNG	MỤC TIÊU	MỤC, TIỂU MỤC	SỐ TIẾ T LT	TÀI LIỆU TỰ HỌC
		<ul style="list-style-type: none"> – Các phương pháp chứng minh. – Đặc trưng của bác bỏ. – Những sai lầm trong chứng minh và bác bỏ. – Ngụy biện. 	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Chứng minh trực tiếp ▪ Chứng minh gián tiếp – Các yêu cầu đối với phép chứng minh <p>6.2 Bác bỏ</p> <ul style="list-style-type: none"> – Định nghĩa – Các cách bác bỏ <ul style="list-style-type: none"> ▪ Bác bỏ luận đề ▪ Bác bỏ luận cứ ▪ Bác bỏ luận chứng <p>6.3 Ngụy biện</p> <ul style="list-style-type: none"> – Định nghĩa – Một số ngụy biện thường gặp 		
7	Ôn tập		Làm cho sinh viên nắm được nội dung môn học một cách hệ thống, đồng thời biết vận dụng được trong thực tế khách quan.	3	

5. TÀI LIỆU THAM KHẢO

5.1 Tài liệu chính:

[1] Patrick J. Hurlley, *A Concise Introduction to Logic – 12th Edition*, Cengage Learning, 2014.

5.2 Tài liệu tham khảo

[2] Harry J Gensler, *Introduction to Logic – 2nd Edition*, Routledge, 2010.

6. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP

Quy định thang điểm, số lần đánh giá và trọng số mỗi lần đánh giá kết quả học tập:

STT	Hình thức đánh giá	Trọng số
1	Điểm giữa kỳ (thi tự luận)	30%

2	Điểm cuối kỳ (thi tự luận)	70%
----------	----------------------------	-----

7. KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY

Kế hoạch giảng dạy đề nghị (có tính tham khảo):

- Phân lý thuyết: 2 tín chỉ x 15 tiết = 30 tiết
- Phân bổ giờ lý thuyết: 7 buổi (6 buổi x 4,5 tiết + 1 buổi x 3) = 30 tiết

STT	Buổi học	Nội dung	Ghi chú
1	Buổi 1	Chương 1: Đại cương về Logic học	<i>Mỗi buổi có thời lượng 4,5 tiết</i>
2	Buổi 2	Chương 2: Những quy luật cơ bản của tư duy	
3	Buổi 3	Chương 3: Khái niệm	
4	Buổi 4	Chương 4: Phán đoán	
5	Buổi 5	Chương 5: Suy luận	
6	Buổi 6	Chương 6: Chứng minh và bác bỏ	
7	Buổi 7	Ôn tập	<i>3 tiết</i>

KT. KHOA TRƯỞNG
PHÓ TRƯỞNG KHOA
(Ký và ghi rõ họ tên)

TS. Lê Xuân Trường